TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày: 15 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thới Phần.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Thật.

2. Ông Danh Lươl.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hậu Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lượng, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 07 năm 2022 tại Phòng xét xử - Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Văn Đ, sinh năm: 1980; Tên gọi khác: Không; Đăng ký thường trú và nơi sinh sống: Ấp 11, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Nh (còn sống) và bà Trần Thị N (còn sống); Bị cáo có 07 anh, chị, em ruột; lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1988; có vợ là chị Đặng Thị T, sinh năm 1981 và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018); Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 13/8/2019, bị công an thị trấn V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh nhau" với mức phạt là 750.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 01/10/2019.

Bị cáo tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:*

+ Bà Đặng Thị T, sinh năm: 1981.

Địa chỉ cư trú: Ấp 11, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

+ Bà Đặng Thị A, sinh năm: 1989.

Địa chỉ cư trú: Ấp 11, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Đặng Văn L, sinh năm: 1960.

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1959.

Địa chỉ cư trú: Ấp 11, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 06/02/2022, Võ Văn Đ đi nhậu cùng một số bạn bè ở gần nhà. Trong lúc nhậu thì bà Đặng Thị T (vợ của Đ) gọi điện cho hay ở nhà có khách nên kêu về, thấy vậy nên Đ mới rủ những người bạn đang nhậu cùng về nhà của mình để T khách. Tại nhà mỗi người uống được 02-03 lon bia thì nghỉ. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô qua T (thuộc xã L) nhậu T. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Đ về nhà thì gặp bà Nguyễn Thị T (mẹ vợ Đ), cả hai có lời qua tiếng lại với nhau, thấy vậy bà T mới kêu bà Tiến ra về. Sau khi bà Tiến ra về thì giữa Đ và bà T xảy ra cự cãi nên Đ nói "*Tao sẽ đốt nhà, tao không ở thì không cho ai ở được*", bà T mới nói lời thách thức "*Mày ngon thì đốt đi, tao thách mày đó*". Đ không nói gì mà lên xe mô tô chạy về hướng bến đò Tô Ma (cách nhà Đ khoảng 150 mét), do đợi chờ đò không được nên Đ quay về nhà gặp bà T, hai bên T tục có lời qua tiếng lại, Đ cầm hột quẹt nhá nhá đòi đốt thì bà T vẫn thách thức Đ đốt nhà. Do bực tức nên Đ đi xuống nhà bếp cầm lấy một nắm lá dừa khô rồi bật bếp ga đốt, khi lá dừa cháy thì Đ châm vào vách nhà khoảng 15 phút sau thì căn nhà và đồ vật bên trong cháy hoàn toàn.

Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận:

- 01 căn nhà có diện tích (7x13)m nhà được xây năm 2020 khung bằng cây gỗ tạp, máy lợp lá, nền xi măng số tiền là 24.752.000 đồng.

- 01 tủ lạnh hiệu Samsung mua năm 2019 số tiền là 1.630.000 đồng.

- 01 bình và bếp gas không rõ nhãn hiệu mua vào năm 2018 số tiền là 410.000 đồng.

- 01 vỏ Composite kích thước (3,1x1,3)m mua năm 2021 số tiền là 1.680.000 đồng.

- 01 tủ nhôm kích thước (2x1,8)m khung tủ bằng nhôm, mặt trước bằng kính mua năm 2010 số tiền là 900.000 đồng.

- 01 tủ nhôm kích thước (1,5x1,2)m loại hai cánh mua năm 2018 số tiền là 400.000 đồng.

- 01 quạt gió, nhãn hiệu Senko loại lớn mua vào năm 2019 số tiền là 120.000 đồng.

- 01 quạt gió, nhãn hiệu Senko loại nhỏ mua năm 2021 số tiền là 80.000 đồng.

- 01 thùng phi nhựa, loại 1000 lít mua vào năm 2021 số tiền là 1.160.000 đồng.

- 02 thùng phi nhựa loại 500 lít mua vào năm 2019 số tiền là 810.000 đồng.

Tổng cộng số tiền là 31.942.000 đồng (Ba mươi mốt triệu chín trăm bốn mươi hai ngàn đồng).

Quá trình điều tra xác định: Tổng số tài sản bị thiệt hại trên, trong đó có 01 vỏ Composite kích thước (3,1x1,3)m của bà Đặng Thị A mua vào năm 2021 để sử dụng. Sau đó bà An có gửi chiếc võ tại nhà Võ Văn Đ và Đặng Thị T, khi xảy ra sự việc vào ngày 06/02/2022 thì chiếc võ trên đã bị cháy hoàn toàn.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như trong Cáo trạng đã nêu.

Bị hại Đặng Thị T trình bày: Bà và ông Đ là vợ chồng, ông bà đã chung sống với nhau và kết hôn vào năm 2005 cho đến nay. Khoảng 14 giờ ngày 06/02/2022, khi ông Đ đi nhậu về thì giữa Đ và bà T (mẹ của bà T) có lời qua tiếng lại. Do sợ xảy ra chuyện nên bà T có kêu bà Tiến về. Sau khi bà Tiến về thì giữa bà T và ông Đ có cự cãi qua lại. Trong lúc cự cãi thì ông Đ có nói sẽ đốt nhà, bà T

nghĩ ông Đ không dám đốt nên có thách ông Đ. Sau đó ông Đ có đốt lá dừa và châm vào vách nhà làm cho toàn bộ ngôi nhà và các vật dụng trong nhà bị cháy hoàn toàn. Sau khi xảy ra sự việc thì ông Đ đã ăn năn, hối lỗi, thay đổi tính tình, chăm lo làm ăn nên bà T xin giảm nhẹ hình phạt cho ông Đ. Về trách nhiệm dân sự: Bà T không yêu cầu ông Đ bồi thường thiệt hại cho bà T.

Tại phiên tòa bị hại Đặng Thị A vắng mặt. Trong quá giải quyết vụ án bà A trình bày: Ông Đ là anh rễ thứ ba, còn bà T là chị ruột thứ ba của bà An. Bà A có gửi 01 chiếc vỏ Composite tại nhà của ông Đ và bà T. Khi sự việc xảy ra thì chiếc vỏ đã bị cháy hoàn toàn. Ông Đ đã bồi hoàn cho bà An giá trị chiếc vỏ này nên nay bà không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn L trình bày: Trước đây tôi có tặng cho vợ chồng Võ Văn Đ và Đặng Thị T 01 cái tủ bằng nhôm và kính cao khoảng 2m. Khi Võ Văn Đ đốt nhà thì chiếc tủ này đã bị hư hỏng hoàn toàn. Do chiếc tủ này tôi đã tặng cho vợ chồng Đ và T nên tôi không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T trình bày: Khi vợ chồng Võ Văn Đ và Đặng Thị T ra ở riêng thì tôi có cho 01 cái tủ bằng nhôm cao khoảng 1,5m. Khi Võ Văn Đ đốt nhà thì chiếc tủ này đã bị hư hỏng hoàn toàn. Do chiếc tủ này tôi đã tặng cho vợ chồng Đ và T nên tôi không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSLM –HS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Võ Văn Đ về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với Võ Văn Đ về tội hủy hoại tài sản. Đồng thời đánh giá phân tích về tính chất mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Quá trình điều tra bị cáo đã đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại Đặng Thị An xong; vụ việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ từ 03 tháng đến 05 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về vật chứng của vụ án: Không có nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Thị T và bị hại Đặng Thị A không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết ăn năn, hối hận mong hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sau khi đi uống rượu cùng bạn bè về. Khoảng 14 giờ ngày 06/02/2022, tại ấp 11, thị trấn V, huyện L, tỉnh hậu Giang, Võ Văn Đ đã xảy ra cự cải với Đặng Thị T (vợ của Đ), Đ cầm hột quẹt (bật lửa) nhá nhá đòi đốt nhà thì T buông lời thách thức nên Đ đã dùng lá dừa khô bật bếp ga lên đốt, khi lá dừa cháy Đ châm lửa vào vách nhà làm cháy hoàn toàn căn nhà và vật dụng trong gia đình, theo kết quả định giá tổng cộng tài sản bị thiệt hại là ***31.942.000 đồng*** *(Ba mươi mốt triệu chín trăm bốn mươi hai ngàn đồng)*. Do tài sản bị thiệt hại là tài sản chung của vợ chồng mà theo Luật Hôn nhân và gia đình thì tài sản chung vợ chồng về nguyên tắc tài sản được chia đôi nên vợ chồng Võ Văn Đ có tài sản bị thiệt hại mỗi người là 15.131.000 đồng. Cộng với tài sản là chiếc vỏ Composite của Đặng

Thị An có giá trị là 1.680.000 đồng nên Võ Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi hủy hoại tài sản của người khác với giá trị tài sản là 16.811.000 đồng.

Với hành vi của bị cáo kết hợp với giá trị tài sản bị thiệt hại, Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội hủy hoại tài sản theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành của bị cáo Võ Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo thừa biết được việc làm sai trái của mình nhưng chỉ vì mâu thuẫn trong nhỏ nhặt trong cuộc sống vợ chồng, trong lúc nóng giận mà bị cáo đã có hành vi trực T xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tính răn đe, giáo dục và phòng chống tội phạm mới phát sinh.

[3]. Về nhân thân: Bị cáo Đ có nhân thân xấu. Ngày 13/8/2019, bị công an thị trấn V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh nhau" với mức phạt là 750.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 01/10/2019.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả, vụ việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại, bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị công an thị trấn V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau nhưng bị cáo không sửa chữa bản thân mà còn thường xuyên nhậu say rồi cự cãi gây mất an ninh, trật tự tại đia phương. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và gây ra thiệt hại lớn về tại sản. Do đó, cần cách li bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được

quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về hòa nhập với xã hội nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Thị T không yêu cầu bồi thường thiệt hại, bị hại Đặng Thị An đã được bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo Võ Văn Đ phải nộp theo quy định pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

2. Tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội "Hủy hoại tài sản";

3. Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Thị T không yêu cầu bồi thường thiệt hại, bị hại Đặng Thị An đã được bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét;

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện L;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L;
- Cơ quan CSTHAHS và HTTP Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Thới Phần